TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2019/HS-ST
Ngày: 13-11-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Phi Thường.

Bà Trần Thị Định.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hải Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hiên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2019/TLST - HS ngày 25-9-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2019/QĐXXST - HS ngày 29-10-2019, đối với bị cáo:

Bùi Huy M, sinh năm 1997, tại tỉnh Bắc Giang.

Nơi ĐKHKTT và cư trú tại: Thôn L, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Tuấn A, và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 15-9-2017, bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", theo Bản án số 65/2017/HSST.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 12-9-2014, bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", theo Bản án số 193/2014/HSST;

Ngày 24-4-2015, bị Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp với Bản án số 193/2014/HSST ngày 12-9-2014 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã xử bị cáo 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Buộc M phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai Bản án là 24 tháng tù, theo Bản án số 70/2015/HSST.

Ngày 25-6-2019, bị Tòa án nhân dân huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo Bản án số 09/2019/HS-ST.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05-3-2019. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Tân Lập, theo Quyết định thi hành án phạt tù số 16/2019/QĐ-CA ngày 30-7-2019 của Tòa án nhân dân huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai và Thông báo tiếp nhận người bị kết án phạt tù đến chấp hành án phạt số 777/TB ngày 19-8-2019 của Trại giam Tân Lập (Có mặt).

- *Bị hại*: Chị Hoàng Thùy D, sinh năm 1995; cư trú tại: Thôn P, xã T, huyện V, Nam Định (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Bà Trần Thị Bích N, sinh năm 1967; cư trú tại: Thôn B, xã C, huyện V, Nam Định (Vắng mặt).

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu sài cá nhân nên Bùi Huy M đã lập cho mình một tài khoản trên mạng xã hội facebook với tên dùng là "Tăng Nhật Tuệ M" và thường xuyên lên mạng xã hội facebook để tìm những người cần giúp đỡ, tư vấn những việc khó khăn và nói dối sẽ giúp đỡ họ, tạo cho họ niềm tin nhằm mục đích để chiếm đoạt tài sản của họ. Khoảng tháng 01 năm 2019, M lên mạng xã hội facebook thì thấy có 01 tài khoản facebook có tên là "D Bé" của chị Hoàng Thùy D, sinh năm 1995; cư trú tại: Thôn P, xã T, huyện V, Nam Định viết dòng trạng thái với nội dung cần nhờ người tư vấn, giúp đỡ trong việc ly hôn dành quyền nuôi con. Thấy vậy, M đã chủ động nhắn tin điện thoại ngay cho chị D nói dối là mình có quen biết nhiều người làm trong ngành Tòa án, có khả năng giúp đỡ được chị D việc này và những ngày tiếp theo sau đó M thường xuyên nhắn tin và gọi điện cho chị D nói về những mối quan hệ của mình và những việc mình đã giúp đỡ được người khác để tạo niềm tin cho chị D. Đến ngày 24-02-2019, M chủ động nhắn tin cho chị D nói dối là mình sắp phải đi Singapore, nếu chị D muốn giúp đỡ thì phải trực tiếp gặp M để bàn công việc. Chị D đã đồng ý và hẹn gặp M tại Siêu thị Big C ở thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định vào sáng ngày 25-02-2019 để đưa M về nhà mẹ đẻ của mình là bà Trần Thị Bích N, sinh năm 1967 ở thôn B, xã C, huyện V, Nam Định để nói chuyện. Tại nhà bà N, M giới thiệu với bà N là M làm bên ngành Tài chính và có quen biết nhiều, có khả năng giúp đỡ được chị D trong việc ly hôn và dành quyền nuôi con. Sau khi nói chuyện, bà N không đồng ý nhờ M giúp đỡ chuyện của chị D nên M đã xin phép ra về. Trong lúc này mặc dù trong người M đang có 02 chiếc điện thoại di động vẫn sử dụng được bình thường, nhưng với mục đích chiếm đoạt chiếc điện thoại di động của chị D. M đã nói dối chị D là điện thoại của mình bị hết pin và hỏi mượn chiếc điện thoại di động của chị D để gọi điện cho xe đến đón. Chị D đã đồng ý đưa cho M mượn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5, mặt trước màu trắng, mặt sau màu hồng của mình và nói cho M biết về mật khẩu của chiếc điện thoại. Sau khi cầm được chiếc điện thoại của chị D, M đã nhờ chị D đi mua hộ 01 đôi tất chân và M đứng sẵn ở cổng nhà bà N đợi chị D về chở đi đón xe. Trên đường chị D chở M đi đón xe, mặc dù chiếc điện thoại di động của chị D, M đang để ở trong túi xách của mình, nhưng với mục đích chiếm đoạt chiếc điện thoại đó nên M tiếp tục nói dối chị D là

đã để chiếc điện thoại của chị D ở ghế nhà bà N, sau đó M lên xe Taxi đi về tỉnh Bắc Giang. Sau khi chị D quay về nhà bà N, chị D đã đi tìm chiếc điện thoại di động của mình nhưng không thấy. Chị D đã gọi điện thoại cho M để hỏi, thì M nói là cầm nhầm và hứa sẽ trả lại sau. Đến ngày hôm sau M đã tháo sim trong chiếc điện thoại của chị D ra rồi lắp sim của mình vào và thay đổi mật khẩu của chiếc điện thoại và sử dụng chiếc điện thoại của chị D như điện thoại của mình.

Ngày 21-5-2019, chị Hoàng Thị D có đơn trình báo sự việc và đề nghị Công an huyện V, tỉnh Nam Định giải quyết.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã thu giữ được chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 của chị Hoàng Thị D.

Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐ ngày 24-5-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: Giá trị còn lại của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

Ngày 22-7-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại cho chị Hoàng Thị D chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 và chị D không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường.

Cáo trạng số 40/CT-VKSVB ngày 23-9-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Bùi Huy M về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra: Bị cáo Bùi Huy M đã thành khẩn khai báo về những hành vi gian dối của bản thân để chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 của chị Hoàng Thị D đúng như nội D đã nêu trên; bị hại khai báo về hành vi phạm tội của bị cáo M đúng như nội D đã nêu trên.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Bùi Huy M thành khẩn khai báo về hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 của chị Hoàng Thị D đúng như nội D đã nêu trên và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ quyền công tố đã giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Bùi Huy M về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" đúng như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Huy M phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Bùi Huy M từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 04 năm tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2019/HS-ST ngày 25-6-2019 của Tòa án nhân dân huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Buộc bị cáo M phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 05 năm đến 05 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05 tháng 3 năm 2019.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo M.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo M phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Huy M được chứng M bằng lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cùng với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của bị cáo, của bị hại, của người làm chứng tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V; Vật chứng của vụ án đã thu giữ; Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V; Bản kết luận điều tra của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V; Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện V. Nên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Sáng ngày 25-02-2019 tại nhà ở của bà Trần Thị Bích N, sinh năm 1967 ở thôn B, xã C, huyện V, Nam Định, bị cáo Bùi Huy M đã dùng những thủ đoạn gian dối đối với chị Hoàng Thùy D, sinh năm 1995; cư trú tại: Thôn P, xã T, huyện V, Nam Định rồi chiếm đoạt của chị Hoàng Thị D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5, có giá trị là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Huy M đã cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố hành vi của bị cáo M về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và sự đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Huy M đã xâm phạm tới quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự cũng như năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo có sự hiểu biết về xã hội, về pháp luật và nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản hợp pháp của người khác là vi phạm pháp luật, song chỉ vì động cơ vụ lợi cá nhân bị cáo đã dùng mọi thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt chiếc điện thoại di động của bị hại. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội do đó buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, trước lần xét xử này bị cáo đã 04 lần bị Tòa án nhân dân các cấp xét xử và kết án về các tội xâm phạm sở hữu.

- Về tình tiết tăng nặng: Xét thấy ngày 15-9-2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Như vậy, tính đến ngày phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích về tiền án này. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Đường lối xử lý về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy trước lần phạm tội này bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án nhân dân các cấp kết án và phải đi chấp hành án phạt tù tại Trại giam, nhưng bị cáo vẫn không thấy được đó là bài học cho bản thân để tu dưỡng rèn luyện trở thành người tốt mà vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội, điều đó chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất kém. Vì vậy, cần phải áp dụng loại hình phạt tù nghiêm M đối với bị cáo và tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi môi trường xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội được, đồng thời cũng là để răn đe, giáo dục phòng ngừa tội phạm nói chung. Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2019/HS-ST ngày 25-6-2019 của Tòa án nhân dân huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai đã xử phạt bị cáo M 03 năm 06 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nay đã có hiệu lực pháp luật. Nên, căn cứ vào Điều 56 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ tổng hợp hình phạt của Bản án này với hình phạt của Bản án số 09/2019/HS-ST ngày 25-6-2019 của Tòa án nhân dân huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai và buộc bị cáo M phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo làm nghề tự do nên không có thu nhập ổn định; điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn và bị cáo cũng không có tài sản riêng gì. Nên, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Bùi Huy M.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra bị hại đã được nhận lại tài sản của mình bị chiếm đoạt, đến nay bị hại cũng không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo M phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Bùi Huy M phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Bùi Huy M 15 (Mười lăm) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2019/HS-ST ngày 25-6-2019 của Tòa án nhân dân huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai đã xử phạt bị cáo Bùi Huy M 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Buộc bị cáo Bùi Huy M phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 05 (Năm) 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05 tháng 03 năm 2019.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Bùi Huy M.

2. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Huy M phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú cuối cùng của bị hại.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo + Bị hại;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS;
- Trại giam Tân Lập;
- UBND xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Quân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Quân